

Số: 694 /STP-XDPL

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 4 năm 2026

V/v báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết
số 66-NQ/TW trên địa bàn tỉnh
(quý I năm 2026)

Kính gửi: Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Thực hiện Văn bản số 2622/UBND-TH₃ ngày 02/4/2026 của UBND tỉnh về việc cung cấp nội dung xây dựng báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tại Văn bản số 275/CV-UBKTTU, trong đó giao Sở Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW 3 tháng đầu năm 2026 như sau:

I. Kết quả chung thực hiện các nhiệm vụ

Thực hiện Chương trình hành động số 45-CTr/TU ngày 03/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 444/KH-UBND ngày 13/8/2025 triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy. Kế hoạch này đã xác định rõ 07 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm và 42 nhiệm vụ cụ thể, phân công cơ quan chủ trì - phối hợp, thời hạn thực hiện rõ ràng; bảo đảm tính khả thi, liên thông giữa công tác xây dựng - hoàn thiện thể chế với tổ chức thi hành pháp luật, cải cách hành chính, chuyển đổi số và bảo đảm nguồn lực.

Kết quả rà soát các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch số 444/KH-UBND như sau:

- Tổng số nhiệm vụ: **42** nhiệm vụ
- Số nhiệm vụ thường xuyên: **23** nhiệm vụ
- Số nhiệm vụ có thời hạn: **19** nhiệm vụ

Tổng số nhiệm vụ	Số nhiệm vụ thường xuyên	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Đã hoàn thành đúng hạn	Đã hoàn thành quá hạn	Số nhiệm vụ đang tiến hành đúng hạn	Số nhiệm vụ ổn định đúng hạn	Số nhiệm vụ sắp đến hạn	Số nhiệm vụ đang tiến hành quá hạn
42	23	11	11	0	31	0	0	0

(Có phụ lục tổng số nhiệm vụ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ kèm theo)

II. Kết quả đạt được

1. Về công tác đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, UBND tỉnh xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt trong chỉ đạo, điều hành năm 2026. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các sở, ban, ngành và địa phương triển khai kịp thời, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trên phạm vi toàn tỉnh; đồng thời lồng ghép nội dung thực hiện Nghị quyết vào Kế hoạch công tác tư pháp năm 2026¹.

UBND tỉnh đã báo cáo Đảng ủy UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 32-KH/TU ngày 15/01/2026 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW trong năm 2026 và Văn bản số 287-CV/TU ngày 13/01/2026 về việc đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết. Đồng thời, UBND tỉnh cũng đã trình Đảng ủy UBND tỉnh kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 32-KH/TU để cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh, làm cơ sở để các sở, ngành và địa phương tổ chức thực hiện.

Song song với công tác chỉ đạo, điều hành, UBND tỉnh đã chú trọng hoàn thiện các thiết chế phục vụ công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Nhằm nâng cao hiệu quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản QPPL, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 289/UBND-NC₃ ngày 12/01/2026 về việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản QPPL; đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị theo đúng quy định. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 481/QĐ-UBND ngày 23/02/2026 thành lập Tổ xây dựng Đề án “Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh” với sự tham gia đại diện các sở, ngành, địa phương liên quan.

Trên cơ sở chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh đã chủ động tổ chức nghiên cứu, quán triệt và cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết số 66-NQ/TW và Chương trình hành động số 45-CTr/TU vào chương trình, kế hoạch công tác năm 2026 của từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Việc lồng ghép các nhiệm vụ theo Nghị quyết được thực hiện đồng bộ, gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu phát triển của từng ngành, từng địa phương.

Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp được phát huy rõ nét trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Công tác cán bộ được quan tâm đúng mức, chú trọng bố trí, sử dụng đội ngũ

¹ Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 26/01/2026.

có trình độ chuyên môn, phẩm chất, năng lực, từng bước nâng cao chất lượng tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong bối cảnh yêu cầu ngày càng cao.

Công tác tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết và các văn bản liên quan tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm triển khai nghiêm túc, đồng bộ với nhiều hình thức phù hợp như hội nghị chuyên đề, hội nghị giao ban, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cơ quan. Nội dung quán triệt được gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Theo đó, 100% cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị đã được phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị.

2. Về đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực để phát triển

Việc tổ chức triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành được UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đồng bộ trên phạm vi toàn tỉnh. Các sở, ban, ngành và địa phương đã chủ động, thường xuyên rà soát hệ thống văn bản QPPL thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý nhằm kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp; qua đó từng bước hoàn thiện môi trường pháp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân, doanh nghiệp.

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm được giao trong Quý I năm 2026 là xây dựng và trình Đề án “Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh”. Thực hiện nhiệm vụ này, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phục vụ xây dựng Đề án. Theo đó, Sở Tư pháp đã ban hành 02 Quyết định thành lập Tổ thường trực tham mưu thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và Ban soạn thảo Đề án²; ban hành Kế hoạch tổ chức Tọa đàm xây dựng “Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030”³; tổ chức các hội nghị tọa đàm nhằm đánh giá tình hình thi hành văn bản QPPL, tham vấn, lấy ý kiến của các sở, ngành, địa phương và chuyên gia đối với nội dung Đề án⁴; thường xuyên đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ liên quan. Tổ xây dựng Đề án theo Quyết định số 481/QĐ-UBND đã tổ chức các cuộc họp để thảo luận, thống nhất một số nội dung quan trọng và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Đề án được xây dựng công phu, kèm theo các phụ lục xác định cụ thể danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, công bố hết

² Quyết định số 3913/QĐ-STP và Quyết định số 3914/QĐ-STP ngày 27/12/2025.

³ Kế hoạch số 213/KH-STP ngày 02/02/2026.

⁴ Tổ chức vào ngày 09/02/2026 và ngày 05/3/2026.

hiệu lực, ban hành mới hoặc hợp nhất; đồng thời đề xuất danh mục văn bản cần ban hành mới để triển khai các nghị quyết của Trung ương và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025-2030. Quá trình xây dựng Đề án được triển khai nghiêm túc, bám sát định hướng của Nghị quyết số 66-NQ/TW và Chương trình hành động số 45-CTr/TU, đồng thời kế thừa, đánh giá toàn diện thực trạng công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, UBND tỉnh đã báo cáo Đảng ủy UBND tỉnh trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh cho ý kiến đối với Đề án này.

Việc siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng văn bản QPPL tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo. Các cơ quan chuyên môn đã thực hiện đúng quy trình xây dựng văn bản, bảo đảm hồ sơ thẩm định đầy đủ, đúng quy định⁵. Công tác thẩm định, góp ý dự thảo văn bản được thực hiện nghiêm túc, bảo đảm chất lượng và tiến độ. Quý I năm 2026, UBND tỉnh đã ban hành 20 quyết định QPPL; Sở Tư pháp đã thực hiện thẩm định 15 dự thảo văn bản, tham gia góp ý 72 dự thảo văn bản của các cơ quan, đơn vị. Các sở, ngành, địa phương đã chủ động nghiên cứu, tham gia góp ý có chất lượng, đúng thời hạn.

Gắn với yêu cầu đổi mới tư duy xây dựng pháp luật, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu xây dựng các nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đến năm 2030; quy định định mức lập dự toán cho các hoạt động khoa học, công nghệ. Sau khi được ban hành, các nội dung này sẽ góp phần tạo hành lang pháp lý thuận lợi, thúc đẩy hình thành và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

3. Về công tác tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

3.1. Về rà soát, kiểm tra văn bản QPPL

UBND tỉnh đã các sở, ban, ngành, địa phương thường xuyên, nghiêm túc triển khai công tác tự kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL. Theo đó, Sở Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành hoàn thành việc rà soát toàn bộ văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành từ năm 1991 (thời điểm tái lập tỉnh) đến nay với tổng số 1.127 văn bản, gồm 268 nghị quyết, 838 quyết định, 21 chỉ thị. Qua rà soát đã xác định 670 văn bản hết hiệu lực, 457 văn bản còn hiệu lực; đồng thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc công bố hết hiệu lực đối với 227 văn bản. Các cơ quan, đơn vị cũng đã chủ động tổ chức rà soát văn bản thuộc lĩnh vực quản lý và đề xuất xây dựng các văn bản QPPL để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới.

Việc triển khai các yêu cầu của Trung ương và chỉ đạo của UBND tỉnh về rà soát, xử lý, hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL cũng được thực hiện kịp thời, góp phần nâng cao chất lượng hệ thống văn bản pháp luật trên địa bàn tỉnh. Trên

⁵ Sở Tư pháp đã đề nghị 02 cơ quan soạn thảo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đối với 03 dự thảo văn bản chưa bảo đảm thành phần theo quy định.

cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã ban hành các văn bản triển khai một số nội dung theo yêu cầu của Trung ương và chỉ đạo của UBND tỉnh, như: triển khai Văn bản số 1412/VPCP-PL ngày 11/02/2026 của Văn phòng Chính phủ về kết quả tổng hợp tình hình xử lý các kiến nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản QPPL; đề nghị các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các xã, phường tăng cường trách nhiệm trong công tác xây dựng, rà soát văn bản QPPL, công tác tổ chức thi hành văn bản QPPL⁶...qua đó góp phần nâng cao chất lượng hệ thống văn bản pháp luật trên địa bàn tỉnh.

3.2. Phổ biến, giáo dục văn bản quy phạm pháp luật

Công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW được UBND tỉnh chỉ đạo triển khai đồng bộ, thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh với hình thức phù hợp, gắn với nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Nội dung tuyên truyền tập trung quán triệt các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tổ chức thực hiện.

Các cơ quan, đơn vị đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chú trọng khai thác hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số. Sở Tư pháp đã xây dựng chuyên trang “Triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW” trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị, thường xuyên cập nhật tin, bài phản ánh kịp thời các hoạt động triển khai Nghị quyết, đặc biệt là quá trình xây dựng Đề án “Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh”. Tăng cường công tác truyền thông thông qua các nền tảng mạng xã hội và hệ thống báo chí của tỉnh. Trang Facebook “Phổ biến pháp luật Hà Tĩnh” của Sở Tư pháp được duy trì, cập nhật thường xuyên, góp phần lan tỏa thông tin về mục tiêu, ý nghĩa và nội dung của Nghị quyết và Đề án, mở rộng phạm vi tiếp cận, nâng cao hiệu quả tuyên truyền trong cộng đồng.

Ở cấp cơ sở, các địa phương đã tổ chức triển khai hiệu quả việc phổ biến, tuyên truyền các văn bản với nhiều hình thức đa dạng như phối hợp với Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh tổ chức các hội nghị truyền thông trợ giúp pháp lý và tư vấn pháp luật; tổ chức tập huấn; hưởng ứng, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân tham gia các cuộc thi trực tuyến⁷...thu hút đông đảo đối tượng tham gia, tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực.

Một số địa phương khác đã triển khai phát động phong trào “Bình dân học vụ số”, tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cho cán bộ, công chức, viên chức; qua đó góp phần nâng cao năng lực tiếp cận, khai thác công nghệ số trong thực hiện nhiệm vụ, trong đó có công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tuyên truyền pháp luật thông qua Trang thông tin điện tử của

⁶ Công văn: số 176/STP-XDPL ngày 28/01/2026; số 382/STP-XDPL ngày 28/02/2026 ; số 366/STP-KTVBQPPL ngày 27/02/2026.

⁷Cuộc thi “Tìm hiểu về bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp”.

phương, xã tiếp tục được chú trọng, góp phần đổi mới phương thức truyền thông theo hướng hiện đại, hiệu quả.

3.3. Về theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Công tác theo dõi thi hành pháp luật tiếp tục được các sở, ban, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai nghiêm túc, bám sát quy định tại Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản QPPL. Việc quán triệt, triển khai các văn bản pháp luật mới ban hành được thực hiện kịp thời, góp phần nâng cao nhận thức và bảo đảm tính thống nhất trong tổ chức thực hiện.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành rà soát văn bản QPPL để xác định các nội dung giao quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và biện pháp cụ thể để tổ chức thi hành văn bản QPPL. Trong quý I, UBND tỉnh đã ban hành 02 quyết định ban hành danh mục văn bản được giao quy định chi tiết và báo cáo Thường trực HĐND tỉnh ban hành với 24 nội dung giao HĐND tỉnh, 20 nội dung giao UBND tỉnh quy định chi tiết.

Gắn với công tác tổ chức thi hành pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật, các sở, ngành, địa phương đã tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật trên các lĩnh vực trọng tâm như: an toàn thực phẩm, trật tự an toàn giao thông, quản lý thị trường, trật tự đô thị... Qua kiểm tra đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các hành vi vi phạm, góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân.

Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản QPPL được quan tâm triển khai. Các cơ quan, đơn vị đã tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp tham gia phản ánh các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện pháp luật.

4. Về nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường phối hợp trong việc thực hiện các chương trình, dự án hợp tác quốc tế trên địa bàn, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật và phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nội dung hợp tác tập trung vào các lĩnh vực thiết yếu như quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, phát triển nông nghiệp bền vững và các lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến đời sống dân sinh... Đồng thời, tăng cường trao đổi, cung cấp thông tin về các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế và quy định pháp luật có liên quan, phục vụ công tác quản lý nhà nước và hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn tỉnh. Theo đó, các sở, ban, ngành và địa phương cũng đã chủ động triển khai các hoạt động liên quan đến hợp tác quốc tế và pháp luật quốc tế, gắn với yêu cầu hội nhập và phát triển bền vững của tỉnh.

5. Về công tác nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

Công tác bảo đảm nguồn nhân lực phục vụ hoạt động xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo. Các sở, ban,

ngành và địa phương đã chủ động bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn phù hợp để thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên các lĩnh vực quản lý nhà nước. Đồng thời, phân công nhiệm vụ cụ thể, gán trách nhiệm của người đứng đầu và công chức được giao nhiệm vụ, bảo đảm rõ người, rõ việc, góp phần nâng cao hiệu quả công tác. Bên cạnh đó, đã quan tâm tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

6. Về công tác tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, ban hành, rà soát và tổ chức thi hành văn bản QPPL tiếp tục được UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện đồng bộ, toàn diện. 100% văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành được đăng tải kịp thời trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; tất cả văn bản đến và văn bản đi đều được xử lý trên môi trường điện tử thông qua hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc, bảo đảm liên thông, minh bạch, kịp thời, góp phần tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành.

Tại cấp cơ sở, UBND phường, xã đã quan tâm bố trí nguồn lực, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo trong công tác phổ biến, giáo dục và tổ chức thi hành pháp luật. Hoạt động tuyên truyền được tăng cường trên trang thông tin điện tử và các nền tảng mạng xã hội; đồng thời, các đơn vị chủ động xây dựng video ngắn ứng dụng AI nhằm truyền tải nội dung pháp luật trực quan, dễ tiếp cận, góp phần nâng cao hiệu quả tuyên truyền và ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân.

7. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

Về điều kiện bảo đảm, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Ở cấp tỉnh, việc bố trí kinh phí phục vụ công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật được bảo đảm. Ở một số địa phương, nguồn kinh phí cho các hoạt động này được các đơn vị bố trí trong dự toán chi thường xuyên, chủ yếu lồng ghép trong nguồn kinh phí hoạt động của Văn phòng HĐND và UBND.

III. Những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW

- Một số cơ quan, đơn vị, đặc biệt tại cấp cơ sở, việc quán triệt và nhận thức về nội dung, mục tiêu của Nghị quyết còn chưa đồng đều; đội ngũ cán bộ phụ trách công tác pháp chế, xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật chưa đồng bộ về số lượng, trình độ chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn, dẫn đến hiệu quả triển khai nhiệm vụ có nơi còn hạn chế.

- Việc phối hợp giữa các sở, ban, ngành và địa phương trong một số lĩnh vực còn chậm, chưa thực sự chủ động; cơ chế trao đổi thông tin, thống nhất

quan điểm trong xây dựng, rà soát và thi hành văn bản QPPL đôi khi chưa hiệu quả, phần nào ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các nhiệm vụ trọng tâm.

- Một số cơ quan, địa phương, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số chưa đồng bộ, năng lực vận hành, khai thác hệ thống công nghệ thông tin còn hạn chế, đặc biệt ở các xã vùng sâu, vùng xa.

- Việc triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW gắn với nhiều nhiệm vụ khác của Trung ương và Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, do đó một số cơ quan, đơn vị gặp khó khăn trong việc phân bổ nguồn lực, thời gian thực hiện, dẫn đến kết quả thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm chưa đạt yêu cầu đề ra.

IV. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị Trung ương sớm ban hành đầy đủ văn bản hướng dẫn thi hành, thống nhất các quy định liên quan, bảo đảm hệ thống pháp luật đồng bộ, khả thi, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội. Có cơ chế hỗ trợ địa phương trong việc rà soát để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản QPPL chưa phù hợp; đồng thời hướng dẫn áp dụng các giải pháp công nghệ, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, thi hành pháp luật.

- Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục chỉ đạo tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 66-NQ/TW; định kỳ kiểm tra, đánh giá, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện. Tiếp tục chỉ đạo các Ban của Tỉnh ủy tăng cường công tác tuyên truyền Nghị quyết số 66-NQ/TW để góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân.

V. Phương hướng, nhiệm vụ thời gian tới

Trong thời gian tới, để tiếp tục tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW và các chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh sẽ tập trung chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành và địa phương trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; bảo đảm việc triển khai Nghị quyết được thực hiện đồng bộ, xuyên suốt, gắn với nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, định kỳ đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện..

- Tập trung rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL thuộc thẩm quyền theo hướng đồng bộ, thống nhất, khả thi, sát thực tiễn; kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định không còn phù hợp. Triển khai hiệu quả Đề án “Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh” sau khi ban hành.

- Chỉ đạo các đơn vị, địa phương rà soát các nhiệm vụ trong Kế hoạch số 444/KH-UBND đã đăng ký thực hiện năm 2026 để triển khai kịp thời, hiệu

quả, nhất là đối với các nhiệm vụ đang thực hiện. Chủ động theo dõi, cập nhật các chỉ đạo của Trung ương liên quan đến các đề án, kế hoạch để kịp thời tham mưu, tổ chức thực hiện thống nhất, đồng bộ trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện nghiêm các quy định về theo dõi thi hành pháp luật; tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật trên các lĩnh vực trọng tâm, liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp. Kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các bất cập phát sinh trong thực tiễn.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức phổ biến pháp luật theo hướng ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, mạng xã hội, các nền tảng truyền thông mới; nâng cao hiệu quả tiếp cận pháp luật của người dân và doanh nghiệp. Nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, đặc biệt là ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác tuyên truyền.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo trong toàn bộ quy trình xây dựng, ban hành, rà soát và tổ chức thi hành văn bản QPPL; hướng tới xây dựng môi trường làm việc số, dữ liệu số, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước.

- Rà soát kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; bố trí kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Trên đây là kết quả triển khai các nhiệm vụ liên quan đến Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị trên địa bàn tỉnh trong quý I năm 2026, Sở Tư pháp xin báo cáo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, XDPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đinh Văn Hồng



KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRONG QUÝ I/2026

1. Nhiệm vụ đã hoàn thành: 4 nhiệm vụ (2 nhiệm vụ đúng hạn, 2 nhiệm vụ trước hạn)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Kết quả	Ghi chú
1	Ban hành văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW; Nghị quyết số 140/NQ-CP; Chương trình hành động số 45-CTr/TU và Kế hoạch này	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Văn bản triển khai	Ngay sau khi Kế hoạch ban hành	Các đơn vị, địa phương đã ban hành văn bản triển khai	Đúng hạn
2	Tổ chức hội thảo trao đổi các giải pháp thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW; Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 45-CTr/TU	Sở Tư pháp	Hội thảo	Năm 2026	Trong quý I/2026, Sở Tư pháp đã tổ chức 04 Hội nghị trao đổi về Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật	Đúng hạn
3	Xây dựng Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức thi hành pháp luật	Sở Tư pháp	Đề án	2027	Ngày 24/3/2026 Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh báo cáo BCH Đảng bộ tỉnh cho ý kiến về Đề án	Trước hạn
4	Rà soát hệ thống văn bản QPPL để chuẩn hóa cơ sở dữ liệu văn bản QPPL của Tỉnh	Sở Tư pháp	Danh mục văn bản	Năm 2027	Sở Tư pháp đã hoàn thành việc rà soát hệ thống hóa văn bản phục vụ xây dựng Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức thi hành pháp luật	Trước hạn

2. Nhiệm vụ đang thực hiện đúng hạn: 6 nhiệm vụ

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Kết quả
1	Rà soát xác định, kiến nghị giải	Sở Khoa học	Báo cáo rà	Năm 2026	Sở Khoa học và

	pháp tháo gỡ “điểm nghẽn” thể chế, pháp luật để phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quản lý Nhà nước	và Công nghệ	soát		Công nghệ đã rà soát, đang tham mưu xây dựng, lấy ý kiến đối với các nghị quyết của HĐND tỉnh về nội dung này.
2	Xây dựng các chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo thuộc thẩm quyền	Sở Khoa học và Công nghệ	Nghị quyết	Theo thời hạn đăng ký	
3	Rà soát, sửa đổi, bổ sung và tham mưu sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp.	Sở Nội vụ	Báo cáo kết quả rà soát; Văn bản được sửa đổi, bổ sung	Năm 2026	Sở Nội vụ đã rà soát và đề xuất hướng xử lý cụ thể đối với từng văn bản: đề xuất bãi bỏ: 06 văn bản; đề xuất sửa đổi, bổ sung 01 văn bản và đề xuất thay thế 04 văn bản; đồng thời hiện có 04 văn bản đang trong quá trình thực hiện quy trình tham mưu xử lý theo quy định.
4	Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thể chế đối với các dự án tồn đọng, vướng thủ tục, chậm tiến độ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Văn bản đề tháo gỡ khó khăn, vướng mắc	Năm 2025 đến năm 2026	Trong quá trình xây dựng văn bản, các đơn vị đã đề xuất sửa đổi các nội dung không còn phù hợp.
5	Trình ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị quyết số 110/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh về đảm bảo kinh phí cho công tác xây dựng văn bản QPPL và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp	Sở Tư pháp	Nghị quyết	Sau khi có Văn bản của Trung ương	Sở Tư pháp đang tham mưu văn bản đăng ký xây dựng Nghị quyết này.

6	Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các văn bản QPPL trong lĩnh vực an ninh, trật tự	Công an tỉnh	Báo cáo kết quả rà soát/Các văn bản QPPL của Tỉnh được ban hành	Năm 2025-2026	Trong quý I, Công an tỉnh đã xây dựng văn bản đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù hỗ trợ một số lực lượng tham gia công tác phòng, chống tội phạm ma túy trên địa bàn tỉnh.
---	---	--------------	---	---------------	---

3. Nhiệm vụ chưa đến hạn: 9 nhiệm vụ

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện thực hiện Đề án của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện soạn thảo văn bản QPPL tập trung, chuyên nghiệp	Sở Tư pháp	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sau khi Đề án ban hành	Bộ Tư pháp chưa ban hành Đề án
2	Xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi cụ thể, khả thi, hiệu quả để phát triển kinh tế tư nhân trong trường hợp được giao (nếu có)	Sở Tài chính	Nghị quyết/ Quyết định	Theo thời hạn giao của Trung ương	Chưa có văn bản của Trung ương
3	Xây dựng cơ chế thử nghiệm có kiểm soát cho các mô hình kinh tế mới, kinh doanh dựa trên công nghệ và nền tảng số trong trường hợp được giao	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Nghị quyết/ Quyết định	Theo thời hạn giao của Trung ương	Chưa có văn bản của Trung ương
4	Xây dựng cơ chế, chính	Sở Tài chính	Nghị quyết/	Theo	Chưa có văn bản

	sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho khu kinh tế trọng điểm trong trường hợp được giao		Quyết định	thời hạn giao của Trung ương	của Trung ương
5	Tổ chức hệ thống hóa văn bản QPPL của Tỉnh kỳ 2024-2028	Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã thực hiện; Sở Tư pháp đầu mối tổng hợp	Báo cáo	Năm 2028 đến 2029	Chưa đến thời hạn kỳ báo cáo
6	Mời Sở Tư pháp các tỉnh bạn Lào có chung đường biên giới sang làm việc, trao đổi và học tập kinh nghiệm về công tác Tư pháp	Sở Tư pháp	Các cuộc làm việc	Khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép	Năm 2022 Sở Tư pháp đã mời Sở Tư pháp các tỉnh bạn Lào sang làm việc. Năm 2026 Sở Tư pháp dự kiến chưa đề xuất nội dung này
7	Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về xây dựng pháp luật, tranh chấp đầu tư quốc tế do các bộ, cơ quan ngang bộ tổ chức	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã		Theo yêu cầu của bộ, ngành Trung ương	Tring quý I chưa có các lớp tập huấn về vấn đề này
8	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án của Thủ tướng xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật	Sở Tư pháp	Kế hoạch của UBND tỉnh	Ngay sau khi Đề án được ban hành	Bộ Tư pháp chưa ban hành Đề án
9	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án của Thủ tướng Chính phủ ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản QPPL	Sở Tư pháp	Kế hoạch của UBND tỉnh	Ngay sau khi Đề án được ban hành	Bộ Tư pháp chưa ban hành Đề án



TỔNG HỢP NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SỐ 444/KH-UBND

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
A	NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYÊN (23 nhiệm vụ)				
I	Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Phổ biến, quán triệt thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW; Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 45-CTr/TU theo hướng: đa dạng hóa các hình thức truyền thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp, chính quyền các cấp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Sở Tư pháp	Hội nghị/Văn bản/Bài báo/Bản tin/Chương trình truyền hình	Thường xuyên
2	Thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 06/3/2025 thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã		Văn bản, Báo cáo	Theo thời hạn tại Kế hoạch số 69/KH-UBND
II	Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển				
1	Tổng kết việc thi hành pháp luật, đánh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;		Báo cáo	Trước khi xây

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
	giá các văn bản QPPL hiện hành, khảo sát, đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo văn bản	UBND cấp xã			dựng văn bản QPPL
2	Thành lập Tổ soạn thảo với sự tham gia của các cơ quan, tổ chức có liên quan, chuyên gia, nhà khoa học (nếu có) để tư vấn cho cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện việc soạn thảo	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã		Quyết định	Khi xây dựng văn bản QPPL
3	Đổi mới cách thức nghiên cứu góp ý dự thảo văn bản QPPL được lấy ý kiến theo hướng thực chất, có trọng tâm, trọng điểm có thể lấy ý kiến các chuyên gia, luật gia	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã		Văn bản góp ý có chất lượng; hội thảo, hội nghị lấy ý kiến	Quá trình xây dựng văn bản QPPL
4	Hướng dẫn, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình ban hành văn bản QPPL	Sở Tư pháp		Văn bản	Thường xuyên
5	Ban hành Kế hoạch xây dựng văn bản QPPL hằng năm gắn với các nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Kế hoạch	Quý I hằng năm
6	Tổ chức các cuộc truyền thông chính sách trong các văn bản QPPL	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Sở Tư pháp	Hội nghị, bài viết, chương trình truyền hình	Trong quá trình xây dựng dự thảo và sau khi được ban hành
7	Rà soát, kiến nghị hoàn thiện pháp luật	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;	Sở Tài chính	Các văn bản	Thường

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
	về điều kiện đầu tư kinh doanh theo hướng cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh theo chỉ tiêu của Trung ương	UBND cấp xã		đề xuất, kiến nghị	xuyên/Theo yêu cầu
III	Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Tổ chức các cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật để lan tỏa tinh thần thượng tôn pháp luật đến cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Cuộc thi, Hội thi	Hàng năm
2	Rà soát, đánh giá hiệu quả thi hành của các văn bản QPPL	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã		Báo cáo	Hàng năm
3	Hướng dẫn áp dụng Nghị quyết, Quyết định của HĐND, UBND tỉnh, HĐND, UBND cấp xã theo quy định Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025; Nghị định số 80/2025/NĐ-CP của Chính phủ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã		Văn bản	Khi có kiến nghị
4	Rà soát xác định nội dung giao quy định chi tiết tại các văn bản Trung ương	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Sở Tư pháp	Văn bản	Thường xuyên
5	Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ xây dựng văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL và các Nghị định hướng dẫn	Sở Tư pháp		Văn bản	Thường xuyên
6	Tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Sở Tư pháp	Báo cáo	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
	nghiệp, địa phương				
7	Tổ chức đoàn kiểm tra công tác thi hành văn bản QPPL	Sở Tư pháp		Thông báo/ báo cáo kết quả kiểm tra	Hàng năm
8	Triển khai và vận hành hiệu quả Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản QPPL	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Các phản ánh, kiến nghị được giải quyết	Thường xuyên
9	Thực hiện tự kiểm tra, rà soát văn bản theo chuyên đề lĩnh vực, trong đó lựa chọn một số lĩnh vực trọng tâm gắn liền với phát triển kinh tế, xã hội của Tỉnh.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Sở Tư pháp	Báo cáo	Thường xuyên, định kỳ
IV	Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế				
1	Tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Điều ước quốc tế; Bản án và phán quyết của các Trọng tài quốc tế có liên quan đến tỉnh; tăng cường năng lực quản lý, phối hợp chặt chẽ trong việc giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các tranh chấp quốc tế phát sinh trên địa bàn tỉnh, bảo đảm giữ vững ổn định, uy tín đối ngoại và môi trường đầu tư của Tỉnh.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Sở Tư pháp, Sở Ngoại vụ	Các văn bản	Thường xuyên
V	Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật				

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
1	Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác xây dựng và tổ chức thực hiện pháp luật	Sở Tư pháp		Lớp tập huấn	Hàng năm
2	Xây dựng, phát hành các tài liệu, sổ tay, bài giảng điện tử về kiến thức, kỹ năng xây dựng pháp luật	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Tài liệu/sổ tay/bài giảng điện tử	Hàng năm
VI	Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Xây dựng Công pháp luật Hà Tĩnh tích hợp vào Công pháp luật quốc gia	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Dữ liệu trên Công pháp luật quốc gia	Thường xuyên
VII	Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Bố trí ngân sách tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật, ưu tiên cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số	Sở Tài chính	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Nghị quyết	Hàng năm
B	NHIỆM VỤ CÓ THỜI HẠN (19 nhiệm vụ)				
I	Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Ban hành văn bản triển khai thực hiện	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;		Văn bản	Ngay sau khi

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
	Nghị quyết số 66-NQ/TW; Nghị quyết số 140/NQ-CP; Chương trình hành động số 45-CTr/TU và Kế hoạch này	UBND cấp xã		triển khai	Kế hoạch ban hành
II	Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển				
1	Tổ chức hội thảo trao đổi các giải pháp thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW; Nghị quyết số 140/NQ-CP và Chương trình hành động số 45-CTr/TU	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Hội thảo	Năm 2026
2	Rà soát xác định, kiến nghị giải pháp tháo gỡ “điểm nghẽn” thể chế, pháp luật để phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quản lý Nhà nước	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Báo cáo rà soát	Năm 2026
3	Xây dựng các chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo thuộc thẩm quyền	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Nghị quyết	Theo thời hạn đăng ký
4	Rà soát, sửa đổi, bổ sung và tham mưu sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Báo cáo kết quả rà soát; Văn bản được sửa đổi, bổ sung	Năm 2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
5	Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thể chế đối với các dự án tồn đọng, vướng thủ tục, chậm tiến độ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp	Văn bản đề tháo gỡ khó khăn, vướng mắc	Năm 2025 đến năm 2026
6	Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện thực hiện Đề án của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện soạn thảo văn bản QPPL tập trung, chuyên nghiệp	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sau khi Đề án ban hành
7	Xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi cụ thể, khả thi, hiệu quả để phát triển kinh tế tư nhân trong trường hợp được giao (nếu có)	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Nghị quyết/ Quyết định	Theo thời hạn giao của Trung ương
8	Xây dựng cơ chế thử nghiệm có kiểm soát cho các mô hình kinh tế mới, kinh doanh dựa trên công nghệ và nền tảng số trong trường hợp được giao	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Tư pháp	Nghị quyết/ Quyết định	Theo thời hạn giao của Trung ương
9	Xây dựng cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh cho khu kinh tế trọng điểm trong trường hợp được giao	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Nghị quyết/ Quyết định	Theo thời hạn giao của Trung ương
10	Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các văn bản QPPL trong lĩnh vực an ninh, trật tự	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Báo cáo kết quả rà soát/Các văn bản QPPL của Tỉnh được ban	Năm 2025-2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
				hành	
III	Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Xây dựng Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức thi hành pháp luật	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Đề án	2027
2	Tổ chức hệ thống hóa văn bản QPPL của Tỉnh kỳ 2024-2028	Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã thực hiện; Sở Tư pháp đầu mối tổng hợp		Báo cáo	Năm 2028 đến 2029
IV	Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế				
1	Mời Sở Tư pháp các tỉnh bạn Lào có chung đường biên giới sang làm việc, trao đổi và học tập kinh nghiệm về công tác Tư pháp	Sở Tư pháp	Sở Ngoại vụ; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Các cuộc làm việc	Khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép
V	Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật				
1	Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về xây dựng pháp luật, tranh chấp đầu tư quốc tế do các bộ, cơ quan ngang bộ tổ chức	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã			Theo yêu cầu của bộ, ngành Trung ương
VI	Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Rà soát hệ thống văn bản QPPL để chuẩn hóa cơ sở dữ liệu văn bản QPPL của Tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Danh mục văn bản	Năm 2027
2	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án của Thủ tướng xây dựng	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học	Kế hoạch của UBND	Ngay sau khi Đề án được

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
	Cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật		và Công nghệ	tỉnh	ban hành
3	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án của Thủ tướng Chính phủ ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản QPPL	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch của UBND tỉnh	Ngay sau khi Đề án được ban hành
VII	Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật				
1	Trình ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị quyết số 110/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh về đảm bảo kinh phí cho công tác xây dựng văn bản QPPL và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Nghị quyết	Sau khi có Văn bản của Trung ương